



1. Chuẩn bị cho vụ mùa ở miền Bắc và gieo sạ hè thu chính vụ ở miền Nam
2. Việt Nam và bốn nước sản xuất gạo trong khu vực hợp tác quảng bá gạo
3. Giá gạo xuất khẩu Việt Nam giữ vững ở mức cao
4. Lai Châu mất mùa lúa xuân vì lốc xoáy
5. Gạo Thái Lan liên tục không đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng các nước nhập khẩu.

Thị trường gạo Việt Nam

Sản xuất

Mặc dù được cảnh báo về điều kiện thời tiết không thuận lợi, các địa phương đã chủ động các biện pháp chống hạn, phòng trừ sâu bệnh, tăng cường kỹ thuật thâm canh, nhưng năng suất lúa đông xuân các tỉnh miền Bắc vẫn giảm mạnh. Tại Bắc Giang, năng suất lúa bình quân ước đạt 50 tạ/ha, bằng 90% kế hoạch, giảm 4 tạ/ha so với vụ đông xuân năm ngoái. Tại Hà Nam, năng suất bình quân đạt 59,5 tạ/ha, giảm 2 tạ/ha so với vụ đông xuân năm trước. Ngay từ bây giờ, các địa phương cần chủ động chuẩn bị về giống, vật tư nông nghiệp và chỉ đạo gieo cấy lúa mùa bảo đảm thời vụ, đúng kỹ thuật. Dự kiến vụ mùa năm nay, tỉnh Hà Nam gieo cấy 36.500 ha lúa các loại, trong đó lúa mùa sớm sẽ gieo cấy 50% diện tích các giống lúa

Tỉnh	Diện tích gieo cấy lúa hè thu (Hectare)
ĐBSCL	1.500.000
<i>Trong đó</i>	
Bến Tre	21.173
Hà Tĩnh	35.000
Cần Thơ	84.000
Quảng Ngãi	27.745
Tiền Giang	72.630
Đồng Tháp	182.200
Bạc Liêu	54.000
<i>Nguồn: AGROINFO tổng hợp</i>	

chất lượng cao và thuần chủng; lúa mùa trung gieo cấy lúa thuần và lúa lai chiếm gần 45% diện tích; 5 đến 6% quỹ đất canh tác lúa còn lại dành cho sản xuất lúa mùa muộn với các giống nếp năng suất và chất lượng cao. Hiện nông dân tỉnh Hà Nam đã làm 20.000 ha đất để chuẩn bị gieo cấy cho vụ mùa; công tác gieo mạ đạt 85%.

Ở các tỉnh ĐBSCL, sau 1 tháng đồng loạt xuống giống, tỉnh Bến Tre đã gieo sạ được tổng cộng 21.173 ha lúa hè thu, đạt 84,7 % kế hoạch. Tỉnh Hà Tĩnh đã gieo cấy được hơn 35.000 ha lúa hè thu đạt 92% so với kế hoạch.

Chính sách

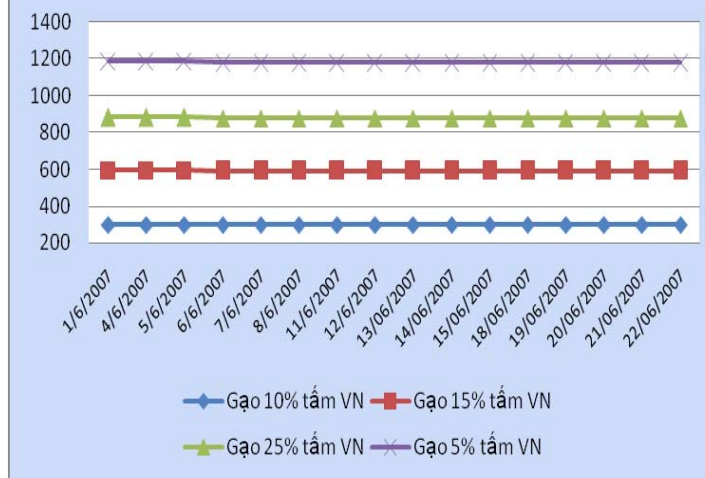
Năm nước Việt Nam, Campuchia, Myanmar, Lào và Thái Lan nỗ lực hợp tác nhằm quảng bá hình ảnh và chất lượng gạo trong khu vực. Năm nước đang xem xét để đi tới ký kết một hiệp định hợp tác trong lĩnh vực này. Theo đó, năm nước tham gia sẽ cùng chia sẻ thông tin về thị trường gạo thế giới để tăng sức cạnh tranh cho gạo Đông Nam Á trên toàn cầu. Việt Nam đã ký kết một hiệp định tương tự với Thái Lan và hai nước sẽ họp tại Hà Nội vào tháng 7 tới để bàn về kế hoạch thực hiện hiệp định.

Ngày 18 tháng 6 năm 2007, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 29/2007/NQ-CP điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006-2010) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Theo đó, đến năm 2010, diện tích đất phi nông nghiệp của tỉnh sẽ tăng hơn 34 nghìn ha, tương ứng 5,791%, chiếm hơn 143 nghìn ha, diện tích đất sản xuất nông nghiệp chiếm 43,97%; đất lâm nghiệp chiếm 30,07%, đất nuôi trồng thủy sản chiếm 1,34%; đất ở chiếm 3,1%; đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp chiếm khoảng 3,77%; đất có mục đích công cộng chiếm 5,29%.

Xuất khẩu và giá cả

Trong tuần, giá gạo xuất khẩu của Việt Nam hầu như không đổi. Các nhà xuất khẩu trong nước đang chờ đợi nguồn cung bổ sung từ vụ thu hoạch trong tháng 7 tới của các tỉnh ĐBSCL. Tại TPHCM, gạo 5% tấm và 25% tấm chào bán lần lượt ở mức 303-304 USD/tấn và 286 USD/tấn, FOB, không

Giá gạo Việt Nam xuất khẩu (USD/tấn)



đổi so với các mức chào bán tuần trước. Mới đây, Cơ quan Lương thực Quốc gia Philippine (NFA) đã đấu giá mua 280.000 tấn gạo 25% tấm của Việt Nam với giá 328,96-348,99 USD/tấn, kỳ hạn giao tháng 7-8/2007. Trong đó: 105.000 tấn gạo 25% tấm giá 328,96 USD/tấn, FOB của Công ty Dagrimex, Vĩnh Phát, Aflix (An Giang); 150.000 tấn giá 328,99 USD/tấn, C&F của công ty Kigifac và Tổng công ty Lương thực miền Nam (Vinafood); 25.000 tấn gạo giá 348,99 USD/tấn của Vinafood. Tổng số lượng gạo mà NFA đã mua của Việt Nam từ đầu năm tới nay đạt 1,61 triệu tấn.

Thời tiết

Vụ xuân năm 2007, tổng sản lượng thu hoạch cánh đồng Bình Lư (huyện Tam Đường), một trong những vựa lúa chính của tỉnh Lai Châu, giảm tới 50%, trong đó trên 50 ha bị mất trắng do ảnh hưởng của gió lốc và sâu bệnh phá hoại, thiệt hại lớn nhất trong 10 năm trở lại đây. Vụ xuân này toàn huyện gieo cấy 713 ha lúa. Tuy nhiên ngay từ đầu vụ, các diện tích gieo cấy trên cánh đồng Bình Lư và xã Hồ Thầu đã bị ảnh hưởng của đợt hạn hán kéo dài. Nghiêm trọng hơn là thời kỳ lúa đang trổ bông đã gặp phải 2 trận gió lốc lớn vào giữa và cuối tháng 4, nên không thể thụ phấn. Năng suất thu hoạch chỉ đạt 26 đến 30 tạ/ha, trong khi các năm khác đều đạt từ 48 đến 50 tạ. Tổng sản lượng toàn huyện ước tính chỉ đạt trên 2000 tấn, giảm gần 1.300 tấn so với kế hoạch

Diễn biến thị trường gạo thế giới

Thái Lan

Tại Thái Lan, các công ty xuất khẩu cho biết hiện nay có rất ít khách hàng thăm dò thị trường vì giá đang ở mức cao. Chính phủ Thái Lan có thể sẽ thực hiện một chương trình can thiệp giá khác đối với vụ mùa thứ hai, vụ mùa này sắp được thu hoạch vào tháng tới. Tuy nhiên chương trình này có sẽ không tăng tỉ lệ trợ giá vì các mức giá hiện nay đã ở mức cao ngất ngưởng. Theo giới kinh doanh hiện nay bất kỳ một sự vận động nào của giá trong ngắn hạn cũng sẽ phụ thuộc chủ yếu vào tỉ giá hối đoái.

Gạo trắng 100% loại B của Thái Lan không đổi ở mức 333-337 USD/tấn, FOB, Bangkok. Gạo loại 5% tấm có giá 323-327 USD/tấn. Gạo đỏ 100% sortexed được chào ở mức 326-330 USD/tấn. Tính từ đầu năm đến nay, xuất khẩu gạo của Thái Lan đạt 3,45 triệu tấn, tăng 9,2% so với năm ngoái.

Tuy nhiên, trong tuần qua, vấn đề chất lượng gạo Thái Lan liên tục được nhắc tới, Indonesia đã thông báo ngừng toàn bộ các hoạt động nhập khẩu gạo từ Thái Lan. Và kể từ ngày 1/7/2007, Thái Lan sẽ bị cấm nhập khẩu gạo vào thị trường Nga.

Chính phủ Indonesia đã thông báo khẩn cấp ngừng toàn bộ các hoạt động nhập khẩu gạo từ Thái Lan do chất lượng không đạt tiêu chuẩn, trong khi các lô gạo "made in Thailand" vẫn đang tồn đọng tại các cảng lớn như Tanjung Intan ở Cilacap và

Tanjung Emas ở Semarang. Theo kết quả thăm định chất lượng gạo nhập khẩu từ Thái Lan cho thấy, có khoảng 14.000 tấn gạo chất lượng quá thấp. Ông Fatria Rahmadi, Ủy viên hội đồng lập pháp tỉnh Trung Java cho biết có hai khả năng: Thứ nhất là chủ đích của chính phủ nhập hàng giá rẻ và thứ hai là đã có "sự nhầm lẫn" nào đó trong điều khoản hợp đồng đã được hai bên ký kết chỉ vì mục đích tư túi của một số quan chức phụ trách vấn đề này.

Kể từ ngày 01/7 tới, Thái Lan sẽ bị cấm nhập khẩu gạo vào thị trường Nga. Mặc dù các nguồn cung cấp có những giấy đăng ký chất lượng khác nhau do các công ty trung gian quốc tế cấp, song Mátxcơva vẫn phát hiện rằng gạo Thái Lan không những không đáp ứng tiêu chuẩn của Nga về nhãn mác mà còn độc hại. Tờ "Tin Tức" của Nga, ngày 18/6 dẫn nguồn của Cơ quan thanh tra nông nghiệp nước này cho biết năm 2006, Thái Lan đã xuất hơn 80.000 tấn gạo chất lượng kém sang Nga. Tại cảng Novorossisk đang lưu kho 750 tấn gạo Thái bị nhiễm những chất có thể gây hại. Cơ quan thanh tra nông nghiệp Nga đòi hỏi nông sản Thái Lan phải nhận được giấy phép từ các phòng thí nghiệm được ủy thác ở Băng Cốc.

Cho đến nay, gạo Trung Quốc chiếm 24% thị trường Nga, tiếp đến là gạo Việt Nam 11%, trong khi, gạo Ấn Độ và Thái Lan chiếm tổng cộng 15%.

Số liệu

Giá gạo xuất khẩu Việt Nam và Thái Lan (USD/tấn - Nguồn: www.agro.gov.vn)						
	Việt Nam			Thái Lan		
	11-16/6/2007	11-16/6/2007	Tăng/giảm	11-16/6/2007	11-16/6/2007	Tăng/giảm
Gạo 5% tấm	303,5	303,5	0	322	322	0
Gạo 10% tấm	298	298	0	320	320	0
Gạo 15% tấm	293	293	0	318	318	0
Gạo 25% tấm	286	286	0	297	297	0

**Diễn biến giá lúa, gạo nội địa một số tỉnh
(VND/kg - Nguồn: www.agro.gov.vn)**

Gạo tẻ thường				Lúa tẻ thường			
Thị trường	Ngày	Giá bán lẻ	Đơn vị tính	Thị trường	Ngày	Giá bán lẻ	Đơn vị tính
An Giang	4/6/2007	5000	VNĐ/kg	BR- Vũng Tàu	20/6/2007	3500	VNĐ/kg
An Giang	11/6/2007	5000	VNĐ/kg	Bạc Liêu	7/6/2007	3200	VNĐ/kg
An Giang	18/6/2007	5000	VNĐ/kg	Bạc Liêu	14/6/2007	3200	VNĐ/kg
BR- Vũng Tàu	31/5/2007	6000	VNĐ/kg	Bạc Liêu	21/6/2007	3200	VNĐ/kg
BR- Vũng Tàu	20/6/2007	6000	VNĐ/kg	Bắc Ninh	6/6/2007	3500	VNĐ/kg
Bạc Liêu	31/5/2007	5000	VNĐ/kg	Bắc Ninh	12/6/2007	3500	VNĐ/kg
Bạc Liêu	19/6/2007	5000	VNĐ/kg	Bắc Ninh	19/6/2007	3500	VNĐ/kg
Bắc Ninh	6/6/2007	5100	VNĐ/kg	Bến Tre	20/6/2007	3200	VNĐ/kg
Bắc Ninh	12/6/2007	5100	VNĐ/kg	Biên Hoà	8/6/2007	3100	VNĐ/kg
Bắc Ninh	19/6/2007	5100	VNĐ/kg	Biên Hoà	12/6/2007	3100	VNĐ/kg
Bến Tre	20/6/2007	4800	VNĐ/kg	Biên Hoà	19/6/2007	3100	VNĐ/kg
Biên Hoà	8/6/2007	4800	VNĐ/kg	Bình Dương	5/6/2007	3650	VNĐ/kg
Biên Hoà	12/6/2007	4800	VNĐ/kg	Bình Dương	12/6/2007	3650	VNĐ/kg
Biên Hoà	19/6/2007	4800	VNĐ/kg	Bình Dương	19/6/2007	3650	VNĐ/kg
Bình Dương	5/6/2007	5300	VNĐ/kg	Cà Mau	7/6/2007	2850	VNĐ/kg
Bình Dương	12/6/2007	5300	VNĐ/kg	Cà Mau	8/6/2007	2950	VNĐ/kg
Bình Dương	19/6/2007	5300	VNĐ/kg	Cà Mau	12/6/2007	2950	VNĐ/kg
Cà Mau	7/6/2007	5000	VNĐ/kg	Cà Mau	19/6/2007	2950	VNĐ/kg
Cà Mau	8/6/2007	4750	VNĐ/kg	Cần Thơ	8/6/2007	2900	VNĐ/kg
Cà Mau	12/6/2007	4750	VNĐ/kg	Cần Thơ	12/6/2007	2900	VNĐ/kg
Cà Mau	19/6/2007	4750	VNĐ/kg	Cần Thơ	19/6/2007	2900	VNĐ/kg
Cần Thơ	8/6/2007	4700	VNĐ/kg	Đà Nẵng	8/6/2007	3000	VNĐ/kg
Cần Thơ	12/6/2007	4700	VNĐ/kg	Đà Nẵng	12/6/2007	3000	VNĐ/kg
Cần Thơ	19/6/2007	4700	VNĐ/kg	Đà Nẵng	19/6/2007	3000	VNĐ/kg
Đà Nẵng	8/6/2007	4800	VNĐ/kg	Đồng Nai	5/6/2007	3200	VNĐ/kg
Đà Nẵng	12/6/2007	4800	VNĐ/kg	Đồng Nai	12/6/2007	3200	VNĐ/kg
Đà Nẵng	19/6/2007	4800	VNĐ/kg	Đồng Nai	19/6/2007	3200	VNĐ/kg
Hà Nội	6/6/2007	5200	VNĐ/kg	Hà Nội	6/6/2007	2900	VNĐ/kg
Hà Nội	12/6/2007	5200	VNĐ/kg	Hà Nội	12/6/2007	2900	VNĐ/kg
Hà Nội	19/6/2007	5200	VNĐ/kg	Hà Nội	19/6/2007	3100	VNĐ/kg
Hải Phòng	6/6/2007	5800	VNĐ/kg	Hải Phòng	6/6/2007	3800	VNĐ/kg
Hải Phòng	12/6/2007	5800	VNĐ/kg	Hải Phòng	12/6/2007	3800	VNĐ/kg
Hải Phòng	19/6/2007	5800	VNĐ/kg	Hải Phòng	19/6/2007	3800	VNĐ/kg
Kiên Giang	6/6/2007	5000	VNĐ/kg	Lạng Sơn	6/6/2007	3800	VNĐ/kg

Gạo tẻ thường				Lúa tẻ thường																														
Thị trường	Ngày	Giá bán lẻ	Đơn vị tính	Thị trường	Ngày	Giá bán lẻ	Đơn vị tính																											
Kiên Giang	14/6/2007	5000	VNĐ/kg	Lạng Sơn	12/6/2007	3900	VNĐ/kg																											
Lâm Đồng	8/6/2007	5200	VNĐ/kg	Lạng Sơn	19/6/2007	3900	VNĐ/kg																											
Lâm Đồng	15/6/2007	5200	VNĐ/kg	Long Xuyên	8/6/2007	2900	VNĐ/kg																											
Lâm Đồng	22/6/2007	5200	VNĐ/kg	Long Xuyên	12/6/2007	2900	VNĐ/kg																											
Lạng Sơn	6/6/2007	5700	VNĐ/kg	Mỹ Tho	8/6/2007	2900	VNĐ/kg																											
Lạng Sơn	12/6/2007	5700	VNĐ/kg	Mỹ Tho	12/6/2007	2900	VNĐ/kg																											
Lạng Sơn	19/6/2007	5700	VNĐ/kg	Mỹ Tho	19/6/2007	2900	VNĐ/kg																											
Long Xuyên	8/6/2007	4800	VNĐ/kg	Nam Định	6/6/2007	3200	VNĐ/kg																											
Long Xuyên	12/6/2007	4800	VNĐ/kg	Nam Định	12/6/2007	3200	VNĐ/kg																											
Long Xuyên	19/6/2007	4800	VNĐ/kg	Nam Định	19/6/2007	3100	VNĐ/kg																											
Mỹ Tho	8/6/2007	4850	VNĐ/kg	Nghệ An	8/6/2007	3200	VNĐ/kg																											
Mỹ Tho	12/6/2007	4850	VNĐ/kg	Nghệ An	12/6/2007	3200	VNĐ/kg																											
Mỹ Tho	19/6/2007	4850	VNĐ/kg	Nghệ An	19/6/2007	3200	VNĐ/kg																											
Nam Định	6/6/2007	5100	VNĐ/kg	Nha Trang	8/6/2007	3100	VNĐ/kg																											
Nam Định	12/6/2007	5100	VNĐ/kg	Nha Trang	12/6/2007	3100	VNĐ/kg																											
Nam Định	19/6/2007	5000	VNĐ/kg	Nha Trang	19/6/2007	3100	VNĐ/kg																											
Nghệ An	8/6/2007	4800	VNĐ/kg	Quảng Ninh	6/6/2007	3000	VNĐ/kg																											
Nghệ An	12/6/2007	4800	VNĐ/kg	Quảng Ninh	12/6/2007	3000	VNĐ/kg																											
Nghệ An	19/6/2007	4800	VNĐ/kg	Quảng Ninh	19/6/2007	3000	VNĐ/kg																											
Nha Trang	8/6/2007	4900	VNĐ/kg	Thái Bình	8/6/2007	3100	VNĐ/kg																											
Nha Trang	12/6/2007	4900	VNĐ/kg	Thái Bình	12/6/2007	3100	VNĐ/kg																											
Nha Trang	19/6/2007	4900	VNĐ/kg	Thái Bình	19/6/2007	3100	VNĐ/kg																											
Quảng Ninh	6/6/2007	4800	VNĐ/kg	Trà Vinh	21/6/2007	3200	VNĐ/kg																											
Quảng Ninh	12/6/2007	4800	VNĐ/kg	Tỷ giá USD/VND - Nguồn: www.agro.gov.vn <table><tr><td>Ngày</td><td>Loại tiền</td><td>Tỷ giá</td></tr><tr><td>4/6/2007</td><td>USD</td><td>16.097</td></tr><tr><td>5/6/2007</td><td>USD</td><td>16.102</td></tr><tr><td>6/6/2007</td><td>USD</td><td>16.102</td></tr><tr><td>11/6/2007</td><td>USD</td><td>16.111</td></tr><tr><td>12/6/2007</td><td>USD</td><td>16.111</td></tr><tr><td>19/6/2007</td><td>USD</td><td>16.128</td></tr><tr><td>20/6/2007</td><td>USD</td><td>16.133</td></tr><tr><td>21/6/2007</td><td>USD</td><td>16.125</td></tr></table>				Ngày	Loại tiền	Tỷ giá	4/6/2007	USD	16.097	5/6/2007	USD	16.102	6/6/2007	USD	16.102	11/6/2007	USD	16.111	12/6/2007	USD	16.111	19/6/2007	USD	16.128	20/6/2007	USD	16.133	21/6/2007	USD	16.125
Ngày	Loại tiền	Tỷ giá																																
4/6/2007	USD	16.097																																
5/6/2007	USD	16.102																																
6/6/2007	USD	16.102																																
11/6/2007	USD	16.111																																
12/6/2007	USD	16.111																																
19/6/2007	USD	16.128																																
20/6/2007	USD	16.133																																
21/6/2007	USD	16.125																																
Quảng Ninh	19/6/2007	4800	VNĐ/kg																															
Thái Bình	8/6/2007	5700	VNĐ/kg																															
Thái Bình	12/6/2007	5700	VNĐ/kg																															
Thái Bình	19/6/2007	5700	VNĐ/kg																															
Tiền Giang	8/6/2007	4400	VNĐ/kg																															
Tiền Giang	15/6/2007	4400	VNĐ/kg																															
Tiền Giang	22/6/2007	4400	VNĐ/kg																															
TP HCM	8/6/2007	5000	VNĐ/kg																															
TP HCM	12/6/2007	5000	VNĐ/kg																															
TP HCM	19/6/2007	5000	VNĐ/kg																															

Địa chỉ liên hệ

Phạm Hoàng Ngân, Tel: (844) 9725153, Email: phamhoangngan@agro.gov.vn

Hướng dẫn đăng ký thành viên

Đăng ký thành viên tại website www.agro.gov.vn để nhận Bản tin tự động qua thư điện tử.